

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 02 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST – HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

1. Anh Đỗ Ngọc S, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 2, phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu

2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ B, phường Đ, tỉnh Lai Châu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 24 tháng 11 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H là vợ chồng hợp pháp đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2008 tại UBND phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (nay là UBND phường Đ, tỉnh Lai Châu). Sau khi kết hôn chị H và anh S chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 11 năm 2023 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không

thể kéo dài thêm. Hiện tại anh S và chị H không còn tình cảm với nhau nữa, đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2023 cho đến nay. Anh S và chị H đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

- Về con chung: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là cháu Đỗ Hương T, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Đỗ Lan P, sinh ngày 26/5/2014. Anh chị tự thỏa thuận và nhất trí để anh Đỗ Ngọc S sẽ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đỗ Hương T cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động, còn chị Trịnh Thị H sẽ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đỗ Lan P cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H thỏa thuận không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H thỏa thuận: Anh Đỗ Ngọc S nộp toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự tổng số tiền là 300.000 đồng, anh Đỗ Ngọc S đã nộp lệ phí theo quy định.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là cháu Đỗ Hương T, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Đỗ Lan P, sinh ngày 26/5/2014. Anh chị tự thỏa thuận và nhất trí để anh Đỗ Ngọc S sẽ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đỗ Hương T cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động, còn chị Trịnh Thị H sẽ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đỗ Lan P cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Đỗ Ngọc S và chị Trịnh Thị H thỏa thuận: Anh Đỗ Ngọc S nộp toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự tổng số tiền là 300.000 đồng, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đỗ Ngọc S đã nộp 300.000 đồng. Xác nhận anh Đỗ Ngọc S đã nộp đủ lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000259 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Lai Châu ngày 05 tháng 11 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND KV1- Lai Châu;
- Phòng THADS Khu vực 1- Lai Châu;
- UBND phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết

